

Bản án số: 172/2017/HSST
Ngày 26-7-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Thùy Dương

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Trọng Sơn

Ông: Lò Văn Thương

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Châm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 172/2017/HSST ngày 23 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Quàng Văn T. Sinh năm 1993.

Tại: Điện Biên.

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản P, xã P, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Trình độ văn hoá: 6/12

Bố đẻ: Quàng Văn L; **Mẹ đẻ:** Quàng Thị O

Vợ: Quàng Thị M; **Bị cáo có 01 người con sinh năm 2012.**

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/3/2017.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Quàng Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 27/3/2017, Quàng Văn T đi bộ đến khu vực C thuộc bản P, xã P, huyện Điện Biên tìm mua hêrôin về sử dụng. Khi đến nơi, T gặp một người đàn ông dân tộc Lào (Tiên không biết tên và địa chỉ) và mua được của người

đàn ông này 01 cục hêrôin với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được hêrôin, T đã chia số hêrôin đó thành 15 gói nhỏ mục đích để sử dụng cho bản thân. Hồi 10 giờ ngày 27/3/2017, khi T về đến bản B, xã P, huyện Điện Biên thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng Pa Thơm phối hợp với Công an xã Pa Thơm phát hiện bắt quả tang thu giữ tại túi áo khoác bên phải của T đang mặc 15 gói hêrôin.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 27/3/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên và bản kết luận giám định số: 402/GĐ - PC54 ngày 07/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã xác định số vật chứng thu giữ của Quàng Văn T có trọng lượng là 1,19 gam là hêrôin.

Tại bản Cáo trạng số 106/QĐ - VKS - HS ngày 23/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Quàng Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Khoản 1 Điều 194/BLHS.

Tại phiên toà, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 194/BLHS; Điểm p Khoản 1 Điều 46/BLHS; Khoản 3 Điều 7/BLHS năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa XIV. Xử phạt bị cáo Quàng Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 76/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 1,19 gam hêrôin (Đã gửi toàn bộ giám định và hoàn lại 1,15 gam). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 99/BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và lời luận tội của Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên; bị cáo.

XÉT THẤY:

Qua phần xét hỏi công khai tại phiên toà, Bị cáo cũng đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các bản cung có trong hồ sơ vụ án; kết luận giám định; kết luận điều tra, cũng như với số vật chứng đã thu giữ của bị cáo.

Vì vậy có đủ cơ sở kết luận, ngày 27/3/2017, Bị cáo Quàng Văn T đã trực tiếp đi mua hêrôin về chia thành nhiều gói nhỏ với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Với trọng lượng hêrôin bị cáo tàng trữ là 1,19 gam, với mục đích đơn giản, chỉ do nghiện ma túy nên đã đi mua để sử dụng cho bản thân mà không có mục đích nào khác. Tuy nhiên, hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến nền trật tự trị an, an toàn trong xã hội.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật. Thực hiện hành vi phạm tội trên 18 tuổi. Tội phạm được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp.

Vì vậy hành vi đó của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 194/BLHS năm 1999 và quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Bản cáo trạng truy tố bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm p Khoản 1 Điều 46/BLHS.

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 194/BLHS năm 1999 có khung hình phạt từ 02 năm tù đến 07 năm tù. Nhưng với khối lượng hêrôin bị cáo tàng trữ theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015 có khung hình phạt từ 01 năm tù đến 05 năm tù. So với Bộ luật hình sự năm 1999 thì quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi cho bị cáo. Vì vậy mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 chưa có hiệu lực nhưng Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 3 Điều 7/BLHS năm 2015 và Điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, về các quy định có lợi cho người phạm tội để xem xét áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình vi phạm do vậy để bị cáo có thời gian cải tạo và làm lại cuộc đời, sống có ích cho gia đình và xã hội thì cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo Khoản 5 Điều 194/BLHS. Xong xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, thu nhập chính từ làm ruộng nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo đã khai mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Lào bị cáo không biết tên và địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ được. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng gồm 1,19 gam hêrôin (Đã gửi toàn bộ giám định và hoàn lại 1,15 gam) cần bị tịch thu tiêu huỷ theo điểm a khoản 2 Điều 76/BLTTHS.

Về án phí: Theo quy định tại Điều 99/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, đã có đơn xin miễn án phí nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

- Áp dụng Khoản 1 Điều 194/BLHS năm 1999; Điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa XIV; Khoản 3 Điều 7; Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH 14; Điểm p Khoản 1 Điều 46/BLHS năm 1999.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn T **24 (Hai mươi bốn) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 27/3/2017.

2. Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 76/BLTTHS.

- Tịch thu tiêu huỷ 1,19 gam êrôin (Đã gửi toàn bộ giám định và hoàn lại 1,15 gam). Vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 29/6/2017.

3. Án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/7/2017).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh DB;
- VKSND huyện DB;
- Phòng HSNV CA tỉnh Điện Biên;
- Công an;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨMTHẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Thùy Dương

